

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Số: 22/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Vang, ngày 28 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21/3/2023, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Thùy N**, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Thôn Phú Thượng, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

+ *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Đức P**, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Thôn Phú Thượng, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 60, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/4/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự này thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Thùy N và ông Nguyễn Đức P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Thị Thùy N và ông Nguyễn Đức P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Lê Thị Thùy N và ông Nguyễn Đức P thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao 02 con chung: Nguyễn Đức Linh - sinh ngày 10/6/2015 và Nguyễn Hồng Yến - sinh ngày: 13/6/2022 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng. Bà N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), (mỗi con 1.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2023 và vào ngày

cuối tháng.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Thùy N và ông Nguyễn Đức P xác định không có và không nợ ai.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Lê Thị Thùy N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0009192 ngày 20/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Sơn, h. Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng,
(Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 14/01/2010);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Sơn